TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2019/QĐST- DS	*Phú Riềng, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019, *về việc " Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13-6-2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.**

Trụ sở: Số 266- 268, N, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Đức Thạch D** - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần T;

Người đại diện theo uỷ quyền: **Ông Dương Ngọc H** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần T, Chi nhánh Bình Phước.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: **Bà Phạm Thị Thu H** -Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng kiểm soát rủi ro, Ngân hàng Thương mại Cổ phần T, Chi nhánh Bình Phước.

Địa chỉ: Khu phố T, Phường P, Thành phố X, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Công H**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện R, tỉnh Bình Phước.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 03-6-2019 bị đơn bà Nguyễn Thị Công H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần T (SacomBank), Chi nhánh Bình Phước (theo hợp đồng tín dụng số LD 1436400435 ngày 30-12-2014) số tiền như sau:

Nợ gốc là: 4.196.000 đồng; Nợ lãi trong hạn từ ngày 31-10-2017 đến ngày 30-12-2017, là: 1.200.000 đồng; Nợ lãi quá hạn từ ngày 31-10-2017 đến ngày 03-6-2019, là: 1.185.912 đồng. Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 03-6-2019, là: 6.581.912 đồng (*Sáu triệu, năm trăm tám mươi mốt nghìn, chín trăm mười hai đồng*)

Phương thức thanh toán như sau:

Vào ngày 13-6-2019 bà Nguyễn Thị Công H thanh toán đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T (SacomBank), Chi nhánh Bình Phước.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Công H còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đối với số nợ chậm thi thanh toán tính từ ngày 04-6-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

III. Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Công H nộp số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần T không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 026983 ngày 01-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện R, tỉnh Bình Phước.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh BP;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Văn Dương